

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 0801

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Tổ chức Liên hợp quốc ra đời nhằm mục tiêu

- A. duy trì hòa bình, an ninh quốc tế. B. ngăn chặn xu thế toàn cầu hóa.
C. thiết lập trật tự thế giới đa cực. D. xóa bỏ bất đồng trong quan hệ quốc tế.

Câu 2. Trong quá trình hình thành trật tự thế giới theo xu thế đa cực, quốc gia nào sau đây là một trong những trung tâm quyền lực mới nổi?

- A. Phần Lan. B. Liên Xô. C. Ấn Độ. D. Chi-lê.

Câu 3. Thắng lợi nào sau đây của nhân dân Việt Nam trong thế kỉ XX đã góp phần xóa bỏ chủ nghĩa phát xít trên thế giới?

- A. Hiệp định Pa-ri được kí kết năm 1973.
B. Chính quyền Xô viết thành lập.
C. Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết.
D. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 4. Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam là

- A. chú trọng xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.
B. kết hợp hai nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.
C. có sự giúp đỡ của các nước phe xã hội chủ nghĩa.
D. lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

Câu 5. Thực tiễn công cuộc Đổi mới kinh tế ở Việt Nam (từ năm 1986) để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây?

- A. Thực hiện khẩu hiệu “Tiến nhanh tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội”.
B. Tiến hành tư nhân hoá, tự do hoá toàn bộ nền kinh tế để giải phóng sức sản xuất.
C. Không xây dựng kinh tế thị trường vì đó là sản phẩm của chủ nghĩa tư bản.
D. Phải xây dựng nền kinh tế thị trường với mục tiêu phục vụ lợi ích của nhân dân.

Câu 6. Nội dung nào dưới đây là **không** đúng về đường lối đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986?

- A. Thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội. B. Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ.
C. Lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm. D. Mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.

Câu 7. Sự kiện ngoại giao nổi bật của Việt Nam năm 1995 là bình thường hóa quan hệ ngoại giao với quốc gia nào sau đây?

- A. Đức. B. Lào. C. Nga. D. Mỹ.

Câu 8. Xây dựng ASEAN thành một thị trường và một nền tảng sản xuất thống nhất là mục tiêu của trụ cột nào trong Cộng đồng ASEAN?

- A. Cộng đồng Chính trị. B. Cộng đồng Kinh tế.
C. Cộng đồng Văn hóa. D. Cộng đồng Năng lượng.

Câu 9. Nội dung nào sau đây là bối cảnh trong nước của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4 -1975 ở Việt Nam?

- A. Đất nước mới chỉ giải phóng được miền Bắc.
B. Cuộc Chiến tranh lạnh đã hoàn toàn chấm dứt.
C. Đất nước thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.
D. Trật tự thế giới theo xu thế đa cực đang xác lập.

Câu 10. Nhận định nào sau đây là đúng về sự tương đồng của quan hệ quốc tế trong và sau thời kì Chiến tranh lạnh?

- A. Chịu sự chi phối của hai siêu cường có sức mạnh kinh tế, quân sự.
B. Các nước tư bản ở các châu lục đều giữ vai trò chi phối trật tự thế giới.

- C. Các nước thực hiện chính sách thỏa hiệp, không để xảy ra đối đầu.
D. Luôn tồn tại mâu thuẫn về lợi ích chiến lược giữa các cường quốc.
- Câu 11.** Trong lịch sử dân tộc từ năm 1930 đến năm 1975, Đảng và nhân dân Việt Nam thực hiện nhiều nhiệm vụ cách mạng khác nhau nhằm mục tiêu chung nào sau đây?
A. Xóa bỏ mọi tàn dư của chế độ thực dân và phong kiến.
B. Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
C. Giải quyết triệt để mâu thuẫn giai cấp và bất công xã hội.
D. Chấm dứt hoàn toàn tình trạng chia cắt đất nước.
- Câu 12.** Sau năm 1991, quốc gia nào sau đây tiếp tục đi theo con đường xã hội chủ nghĩa?
A. Ấn Độ. B. Thụy Sĩ. C. Cu ba. D. Nhật Bản.
- Câu 13.** Thắng lợi quân sự của quân dân Việt Nam trong thu đông năm 1947 đã buộc thực dân Pháp rút đại bộ phận quân khỏi
A. Tây Bắc. B. Việt Bắc. C. Tây Nguyên. D. Bắc Bộ.
- Câu 14.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu nhân dân Việt Nam đã hoàn thành cuộc Chiến tranh giải phóng dân tộc ở thế kỉ XX?
A. Cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam kết thúc (1979).
B. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.
C. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết (1954).
D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 toàn thắng.
- Câu 15.** Một trong những thành tựu cơ bản về chính trị trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986 ở Việt Nam là
A. nền văn hóa Việt Nam được quảng bá với quốc tế.
B. đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện.
C. chuyển sang nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.
D. xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
- Câu 16.** Sau thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427), triều đại nào sau đây được thành lập?
A. Nguyễn. B. Lê sơ. C. Lý. D. Hồ.
- Câu 17.** Năm 1999, quốc gia nào trở thành thành viên thứ 10 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á?
A. Thái Lan. B. Mi-an-ma. C. Cam-pu-chia. D. Ma-lai-xi-a.
- Câu 18.** Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 có ý nghĩa nào sau đây?
A. Tạo tiền đề cho sự ra đời của nhà nước Liên Xô.
B. Tạo nên thế cân bằng giữa hai cực, hai phe.
C. Dẫn đến sự ra đời của phong trào Không liên kết.
D. Hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa ở châu Âu.
- Câu 19.** Trong lịch sử kháng chiến bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam (trước năm 1945), sự kiện nào sau đây đã thể hiện tinh thần yêu nước, sự đồng lòng và quyết tâm đánh bại kẻ thù ngoại xâm?
A. Hội nghị Diên Hồng. B. Hội nghị Xan Phran-xi-xcô.
C. Hội nghị Giơ-ne-vơ. D. Hội nghị I-an-ta.
- Câu 20.** Việc các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á kí kết Hiệp ước Ba-li năm 1976 có ý nghĩa nào sau đây?
A. Kết thúc thời kì đối đầu với các nước Đông Dương.
B. Hoàn thiện ngôi nhà chung với đầy đủ các nước thành viên.
C. Góp phần chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh trong khu vực.
D. Đánh dấu bước ngoặt trong quá trình phát triển của tổ chức.
- Câu 21.** “Biến xung đột to thành xung đột nhỏ, biến xung đột nhỏ thành không có xung đột” là chủ trương của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh khi đối phó với thế lực ngoại xâm nào ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?
A. Phát xít Đức. B. Đế quốc Mỹ.
C. Trung Hoa Dân quốc. D. Thực dân Hà Lan.

Cho đoạn tư liệu và trả lời câu 22,23,24

“Từ năm 1911, khi ra đi tìm đường cứu nước, đến năm 1920 là thời kì Nguyễn Ái Quốc tìm tòi, khảo sát, tham gia Đảng Xã hội Pháp, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp và đến với chủ nghĩa Lênin. Trong những năm 1920 và 1930, Nguyễn Ái Quốc hoạt động trong phong trào cộng sản công nhân quốc tế, hoạt động ở Quốc tế cộng sản, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin tại Liên Xô, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, tích cực chuẩn bị những tiền đề cần thiết cho sự ra đời của tổ chức cộng sản ở Việt Nam và năm 1930 sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam”.

(Nguyễn Dy Niên, *Tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.15)

Câu 22. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đã tham gia sáng lập tổ chức nào sau đây?

- A. Đảng thuộc địa Pháp.
- B. Đảng Cộng sản Pháp.
- C. Đảng Xã hội Pháp.
- D. Quốc tế Cộng sản.

Câu 23. Hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin về Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc những năm 1920 - 1930 có tác dụng nào sau đây?

- A. Gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- B. Giải quyết triệt để những mâu thuẫn trong xã hội.
- C. Đưa giai cấp nông dân lên lãnh đạo cách mạng.
- D. Chuẩn bị tiền đề cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.

Câu 24. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cách mạng vô sản cho Việt Nam điều đó chứng tỏ Người đã nhận thức được

A. chủ nghĩa Mác – Lênin là kim chỉ nam cho tất cả các nước thuộc địa đấu tranh giành độc lập và tự do.
B. so với các khuynh hướng phong kiến và tư sản đang diễn ra, khuynh hướng vô sản chiếm ưu thế hơn.

C. chỉ có chủ nghĩa Mác - Lênin mới giải quyết được sự bế tắc đường lối cứu nước ở các nước thuộc địa.

D. cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam phải gắn liền với cách mạng vô sản và chủ nghĩa xã hội.

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thiên tài Hồ Chí Minh và sự sáng suốt, táo bạo, kiên quyết của Thường vụ Trung ương Đảng trong chủ trương “hoà để tiến”; tích cực đánh địch cả về quân sự, chính trị và ngoại giao, cả trong nước và trên trường quốc tế, mở ra cục diện “đánh và đàm” ngay trong thời kỳ kháng chiến cục bộ; nêu cao ngọn cờ hoà bình và ý chí bảo vệ độc lập, tự do mới giành được, cố gắng đẩy lùi nguy cơ chiến tranh mở rộng...”

(Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh – trực thuộc Bộ Chính trị, *Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp – Thắng lợi và bài học*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2014, tr.11,12)

a) “Hoà để tiến” là một chủ trương cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giúp xóa bỏ được nguy cơ một cuộc chiến tranh lan rộng ra toàn quốc.

b) Điểm khác biệt giữa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp so với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam là hình thái “đánh và đàm” xuất hiện trong ngay trong giai đoạn đầu.

c) Thực hiện chủ trương “hoà để tiến”, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã chủ động kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) để có thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến toàn quốc.

d) Việc kí kết Hiệp định Sơ bộ (1946) phản ánh sự trưởng thành vượt bậc của thế và lực của cách mạng Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

Câu 2. Cho bảng thông tin sau đây:

Thời gian	Nội dung
Năm 1991	Liên Xô tan rã đã chấm dứt sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
Năm 2010	Trung Quốc vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (sau Mỹ).
Năm 2020	Việt Nam trở thành nền kinh tế đứng thứ 4 trong ASEAN, nằm trong top 10 quốc gia có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới.
Năm 2021	GDP của Mỹ chỉ còn gấp khoảng 1,3 lần Trung Quốc. ASEAN là nền kinh tế lớn thứ 5 thế giới.

a) Sau khi Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ, sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc làm mất đi cơ hội phát triển và hội nhập quốc tế của các nước đang phát triển.

b) Trong trật tự thế giới mới đang hình thành, Mỹ và Trung Quốc là hai cực mạnh nhất nhưng không thể dẫn dắt và chi phối các vấn đề quốc tế.

c) Trong Trật tự thế giới theo xu thế đa cực, cải cách và đổi mới trở thành yêu cầu tất yếu và cấp bách đối với Việt Nam nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và khẳng định vị thế trên trường quốc tế.

d) Bảng thông tin phản ánh những chuyển biến của Việt Nam và thế giới sau khi Trật tự thế giới hai cực I-an-ta tan rã.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau:

“Mục tiêu của công nghiệp hoá, hiện đại hoá là xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kĩ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lí, quan hệ sản xuất tiến bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, đời sống vật chất tinh thần cao, quốc phòng, an ninh vững chắc, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*,

NXB Chính trị quốc gia, 2000, tr.80)

a) Đường lối đổi mới đúng đắn và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân là nhân tố quyết định giúp sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam hoàn thành nhanh chóng.

b) Nội dung đoạn tư liệu viết về mục tiêu của công cuộc đổi mới ở nước ta trong những năm cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI.

c) Công cuộc Đổi mới đất nước đã đưa Việt Nam thoát khỏi tình trạng khủng hoảng và hoàn chỉnh nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

d) Đẩy mạnh công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước là nội dung trọng tâm của đường lối đổi mới của Việt Nam từ năm 1986 đến nay.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thay đổi cách đánh trong tình thế toàn mặt trận từ trên xuống dưới quyết tâm chiến đấu theo phương án đánh nhanh giải quyết nhanh, các đơn vị đã lâm vào vị trí chiến đấu, chờ giờ nổ súng là quyết định khó khăn nhất trong cuộc đời chỉ huy của tôi”.

(Bài viết của Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi Hội thảo “Kỷ niệm 50 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và công cuộc đổi mới, phát triển đất nước”, Tạp chí *Lịch sử quân sự*, số 5, 2004, tr.3)

a) Đoạn tư liệu đề cập đến sự thay đổi mục tiêu và nguyên tắc chỉ đạo trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 của quân dân Việt Nam.

b) Quyết định của Đại tướng Võ Nguyên Giáp cho thấy sự linh hoạt, đa dạng trong chiến thuật đánh vận động chiến có tính chất trận địa vào nơi mạnh nhất của kẻ thù.

c) Với chiến dịch Điện Biên Phủ của ta thắng lợi đã làm đảo lộn kế hoạch quân sự toàn diện, cuối cùng của Pháp có sự giúp sức của Mỹ.

d) Việc hoãn cuộc tiến công và kéo pháo ra xuất phát từ nhiều lí do, trong đó chủ yếu là do khó khăn trong công tác hậu cần.

----- HẾT -----